

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:161/2018/HSST

Ngày: 29/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Trung Bắc.

2/ Ông Đào Duy Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quốc Kh - sinh năm 1965 tại Hải Dương.

Nơi cư trú: Số 74A xóm TP – Phường QT – TP. Hải Dương – tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/10. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị L (tên gọi khác L, L). Có vợ là Trần Thị Thanh Th (đã chết). Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án: Bản án số 136 ngày 16/9/2013 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (ngày phạm tội 12/8/2012), chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2014, chưa bồi thường

4.168.000 đồng, chưa nộp 200.000đ án phí hình sự và 208.400 đồng án phí dân sự. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Quyết định số 04 ngày 10/8/2017 của Công an Phường QT – TP. Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi mua số đề, tích kê ghi số đề. Nộp tiền phạt ngày 10/8/2017.

Nhân thân:

- Quyết định ngày 04/4/1995 của Công an tỉnh Hải Hưng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 58 ngày 21/6/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Nộp án phí ngày 25/7/1995.

- Bản án số 68/HSST ngày 27/5/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chuyển 12 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 58 ngày 21/6/1995, tổng hợp bản án buộc bị cáo phải chấp hành 48 tháng tù, được trừ thời gian tạm giam của bản án số 58 bị cáo còn phải chấp hành 46 tháng 04 ngày, phạt 500.000đồng, 50.000đ án phí sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2001, đình chỉ nộp tiền phạt và án phí ngày 22/9/2010 (ngày phạm tội 02/4/1997). Đã được xóa án tích.

Bản án số 170/HSST ngày 7/12/2001 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày phạm tội 6/8/2001 (bị cáo kháng cáo).

- Bản án số 216/PTHS ngày 28/3/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạt tiền 5.000.000đồng, 50.000đ án phí sơ thẩm hình sự, 50.000đ án phí phúc thẩm hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2009, đình chỉ nộp án phí và tiền phạt ngày 27/9/2012(*đã được xóa án tích kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính của bản án 136 ngày 16.9.2013*).

- Bản án số 185/HSST ngày 15/9/2009 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền 2.160.000đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2011, nộp án phí ngày 25/11/2013. Ngày phạm tội 27/5/2009 (đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ ngày 14/5/2018, tạm giam ngày 15/5/2018 tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Số 5/5/61 phường TP, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Bùi Mạnh C, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Số 12 xóm AN, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 09h ngày 14/5/2018 Kh gặp bạn là anh Bùi Mạnh C ở xóm 12 AN, khu 11, phường QT tại đường Hồng Quang, TP. Hải Dương. Kh hỏi vay anh C 100.000 đồng để đi trả nợ rồi nhờ anh C chở đến xóm Phú Bình – Phường Nhị Châu. Anh C đồng ý điều khiển xe mô tô chở Kh đến số nhà 19 Phú Bình A – Phường Nhị Châu thì Kh bảo anh C đứng đợi còn Kh đi bộ được một đoạn mua được 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Khoảng 09h50' cùng ngày, khi Kh cầm gói ma túy trong tay trái quay lại chỗ anh C đứng đợi thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói giấy màu trắng kẻ ô li, kích thước (0,5x1) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng trước sự chứng kiến của anh Bùi Mạnh C và anh Nguyễn Xuân H.

Tại Kết luận giám định số 340/KLGĐ-PC54 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng ghi thu của Trần Quốc Kh gửi đến giám định có khối lượng là 0,157 gam, là loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,084 gam Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 340/KLGĐ-PC54 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an TP. Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 147/CT-VKSTPHD ngày 23/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Trần Quốc Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (tái phạm nguy hiểm).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và quyết định thay đổi nội dung cáo trạng đã nêu là đúng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày quan điểm thay đổi nội dung cáo trạng đã truy tố như sau: Theo quy định tại khoản 2 Điều 73 BLHS: Bản án số 216/PTHS ngày 28/3/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạt tiền 5.000.000đồng, 50.000đ án phí sơ thẩm hình sự, 50.000đ án phí phúc thẩm hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2009, đình chỉ nộp án phí và tiền phạt ngày

27/9/2012, thời hạn xóa án tích của bản án này là 03 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính của Bản án số 136 ngày 16/9/2013 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương (ra trại ngày 11/7/2014). Do đó Bản án số 216/PTHS của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội đã được xóa ngày 11/7/2017 nên bản án trên không được coi là tiền án. Do bị cáo chưa bồi thường thiệt hại và nộp án phí hình sự, án phí dân sự của bản án 136 ngày 16/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương nên chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý do đó hành vi của bị cáo Trần Quốc Kh chỉ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h (tái phạm) Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc Kh từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2018;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,084 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo: Không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác

cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09h50' ngày 14/5/2018, tại trước cửa số nhà 19 Phú Bình A, Phường Nhị Châu, TP. Hải Dương, Trần Quốc Kh đang cất giấu trái phép 0,157 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Trần Quốc Kh có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thay đổi nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa từ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự sang điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật cần chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển của loài người. Bởi vậy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án và có 01 tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý phạm tội chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 16/9/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, tài sản riêng và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,084 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật cầm tàng trữ, cầm lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với anh C không biết Kh vay tiền để mua ma túy và không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho Kh nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc Kh **16** (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,084 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

(Tình trạng vật chứng, chủng loại, số lượng, trọng lượng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Quốc Kh phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP.Hải Dương;
- CQTHAHS- Công an TP.Hải Dương;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo (thông qua Trại);
- UBND phường QT, thành phố Hải Dương (thay thông báo kết quả xét xử);
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp Hải Dương (án có hiệu lực);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh